

Số: 111/QĐ-THPT.LTV-HK

Hàm Kiệm, ngày 26 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Nội quy học sinh năm học 2025 – 2026 của Trường THPT Lương Thế Vinh – Hàm Kiệm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT LƯƠNG THẾ VINH – HÀM KIỆM

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ tình hình thực tiễn công tác quản lý học sinh tại trường THPT Lương Thế Vinh – Hàm Kiệm;

Xét đề nghị của Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác ngoài giờ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Nội quy học sinh Trường THPT Lương Thế Vinh – Hàm Kiệm, năm học 2025 – 2026”.

Điều 2. Nội quy học sinh được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh trong toàn trường để cùng phối hợp thực hiện.

Điều 3. Giáo viên chủ nhiệm các lớp có trách nhiệm quán triệt đến học sinh; Phòng Quản lý học sinh, Đoàn Thanh niên và các tổ chức đoàn thể trong trường có trách nhiệm theo dõi, giám sát, nhắc nhở, xử lý các vi phạm theo đúng quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Lâm Đồng (b/c);
- BGH nhà trường;
- Các tổ chuyên môn, đoàn thể;
- GVCN các lớp;
- Website Trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thi Nhân

NỘI QUY HỌC SINH NĂM HỌC 2025 – 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 111/QĐ-THPT.LTV-HK ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường THPT Lương Thế Vinh – Hàm Kiệm)

Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GD&ĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;
- Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 về Quy định đạo đức nhà giáo;
- Căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu giáo dục của nhà trường.

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Nội quy này quy định về hành vi, tác phong, trách nhiệm và quyền lợi của học sinh trường THPT Lương Thế Vinh – Hàm Kiệm.

Mọi học sinh có trách nhiệm tìm hiểu kỹ và thực hiện nghiêm túc các điều khoản trong Nội quy này. Phụ huynh phối hợp cùng nhà trường quản lý, giám sát và giáo dục con em.

Chương II: NỀ NẾP, KỶ LUẬT HỌC TẬP

Điều 2. Chuyên cần và đúng giờ

- Thời gian học tập:

Buổi sáng: Học sinh có mặt tại lớp trước 6 giờ 55 để ổn định, giờ học bắt đầu lúc 7 giờ 00.

Buổi chiều: Học sinh có mặt trước 13 giờ 55, giờ học bắt đầu lúc 14 giờ 00.

- Không tụ tập trước cổng trường; ra về trong vòng 15 phút sau khi tan học (trừ trường hợp tham gia hoạt động của trường).

- Đi học trễ: phải đến phòng Quản lý học sinh trình diện và xin giấy vào lớp.

- Trong giờ học, học sinh không tự ý ra khỏi trường khi chưa được phép của Ban Giám hiệu hoặc phòng Quản lý học sinh.

Điều 3. Vắng, nghỉ học

1. Nghỉ học phải có lý do chính đáng và được sự đồng ý của nhà trường.
2. Thủ tục:

- Phụ huynh phải trực tiếp mang phiếu xin phép đến phòng QLHS xin phép hoặc xin phép qua giáo viên chủ nhiệm.

- Nếu nghỉ trên 02 ngày liên tục: Phụ huynh phải trực tiếp mang phiếu xin phép đến phòng làm việc của BGH và kèm minh chứng lý do xin nghỉ để được phê duyệt cho nghỉ.

- Phiếu xin phép được lưu ở phòng quản lý học sinh, học sinh đi học lại phải đến phòng QLHS để xác nhận đi học và nhận lại phiếu xin phép.

3. Xử lý:

Nghỉ không phép bị ghi nhận, xử lý kỷ luật.

Nghỉ quá 45 buổi/năm (cả có phép và không phép) sẽ không đủ điều kiện lên lớp.

Điều 4. Kỷ luật trong giờ học

1. Ổn định trật tự, ngồi đúng vị trí. Khi GV vắng, lớp trưởng báo phòng Quản lý học sinh để nhận nhiệm vụ tự quản.

2. Tập trung nghe giảng, tích cực phát biểu, ghi chép, chuẩn bị bài và làm bài đầy đủ.

3. Giữ gìn sách vở sạch đẹp, có nhãn tên.

4. Cấm làm việc riêng, gây ồn ào, mất trật tự, ngủ gật trong giờ.

Điều 5. Thiết bị điện tử

1. Nghiêm cấm sử dụng điện thoại, máy tính bảng, đồng hồ thông minh... trong giờ học, giờ sinh hoạt, hoạt động tập thể, trừ khi có sự cho phép của GV để phục vụ học tập.

2. Cấm tuyệt đối việc quay phim, ghi âm, phát trực tiếp (livestream) các tiết học, sinh hoạt khi chưa được phép.

3. Ngoài giờ học, học sinh không được sử dụng điện thoại trong khuôn viên trường.

4. Vi phạm lần đầu: bị tạm giữ, trả lại cho phụ huynh sau khi làm việc. Tái phạm sẽ bị xử lý kỷ luật nặng hơn.

Điều 6. Trung thực trong kiểm tra, thi cử

1. Thực hiện nghiêm quy chế kiểm tra, thi cử.

2. Gian lận (quay cốp, dùng tài liệu, trao đổi...) sẽ bị cho điểm 0, lập biên bản và xử lý theo quy định.

Chương III: TÁC PHONG, TRANG PHỤC, ỨNG XỬ

Điều 7. Trang phục và tác phong

1. Đồng phục:

Thứ Hai, Thứ Tư (buổi sáng): Nam mặc âu phục, nữ mặc áo dài trắng.

Thứ Bảy (buổi sáng): Toàn trường mặc áo Đoàn Thanh niên.

Tiết Thể dục, GDQP-AN: Mặc đồng phục thể dục.

Các buổi học còn lại: Nam, nữ mặc đồng phục âu phục.

2. Trang phục phải gọn gàng, đúng quy định; giày/dép có quai hậu; nữ sinh không đi giày cao gót >5 cm.

3. Đầu tóc gọn gàng, không nhuộm màu, không kiểu tóc cá biệt.

4. Không trang điểm, không sơn móng, không đeo trang sức đắt tiền hoặc lòe loẹt.

5. Có bảng tên học sinh đúng quy định; đoàn viên đeo huy hiệu Đoàn.

Điều 8. Ứng xử văn hóa

1. Kính trọng, lễ phép với thầy cô, nhân viên, khách đến trường.

2. Đoàn kết, giúp đỡ bạn bè, không xúc phạm nhân phẩm, danh dự người khác.

3. Ứng xử văn minh trên mạng xã hội: không đăng tải, chia sẻ thông tin sai lệch, bôi nhọ nhà trường, thầy cô, bạn bè.

Chương IV: CÁC HÀNH VI BỊ CẤM

Điều 9. Các hành vi bị cấm tuyệt đối

1. Mang theo và tàng trữ trong khuôn viên trường học các loại hung khí, vật sắc nhọn, chất gây cháy nổ, chất độc hại, chất cấm dưới mọi hình thức.

2. Hút thuốc lá, thuốc lá điện tử, uống rượu bia, sử dụng chất kích thích, ma túy hoặc các chất gây nghiện khác.

3. Đánh nhau, gây gỗ, kích động bạo lực, gây mất trật tự, an ninh trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

4. Tàng trữ, lưu hành, sử dụng các sản phẩm văn hóa phẩm đồi trụy, phản động, trái thuần phong mỹ tục.

5. Tổ chức, tham gia đánh bài, cờ bạc hoặc các hình thức cá cược, đồ đen khác.

6. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể người khác; có hành vi phân biệt đối xử, cô lập, bắt nạt, bạo lực học đường dưới mọi hình thức.

7. Tụ tập, tham gia, cổ vũ đua xe trái phép hoặc các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

8. Mang, sử dụng pháo, thuốc pháo, chất nổ, chất dễ cháy, chất độc hại trong và ngoài khuôn viên trường học.

9. Quay phim, chụp ảnh, ghi âm, phát trực tiếp (livestream) thầy cô, bạn học hoặc các hoạt động của trường khi chưa được sự đồng ý của giáo viên hoặc Ban Giám hiệu.

10. Sử dụng mạng xã hội, thiết bị điện tử để phát tán thông tin sai sự thật, bôi nhọ, xúc phạm uy tín nhà trường, thầy cô, bạn bè.

11. Mang, sử dụng trò chơi điện tử, thiết bị nghe nhìn gây mất tập trung học tập trong giờ học và các hoạt động giáo dục.

12. Tụ tập, la cà hàng quán trước cổng trường gây mất trật tự, ảnh hưởng mỹ quan, An toàn giao thông.

13. Tự ý nghỉ học, bỏ tiết, trốn học hoặc tham gia các hoạt động ngoài nhà trường trái quy định.

14. Tham gia các hội, nhóm, tổ chức trái pháp luật hoặc có biểu hiện vi phạm thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội.

Điều 10. An toàn giao thông

1. Đủ 16 tuổi: được đi xe gắn máy, xe máy điện <50 cm³.

Đủ 18 tuổi và có GPLX: được đi xe ≥50 cm³.

2. Bắt buộc đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, cài quai đúng cách.

3. Không lạng lách, vượt đèn đỏ, dùng điện thoại khi lái xe.

4. Xe phải gửi đúng nơi quy định; không để tại hàng quán trước cổng.

5. Khi vào trường phải xuống xe, dắt bộ qua cổng để bảo vệ/đội ANTT kiểm tra.

Chương V: BẢO VỆ TÀI SẢN, VỆ SINH, MÔI TRƯỜNG

Điều 11. Trách nhiệm bảo vệ của chung

1. Bảo vệ tài sản trường: bàn ghế, bảng, thiết bị...

2. Làm hư hỏng phải bồi thường theo giá trị thiệt hại.

3. Tiết kiệm điện, nước; tắt thiết bị khi ra khỏi lớp.

Điều 12. Giữ gìn vệ sinh và cảnh quan

1. Bỏ rác đúng nơi quy định, phân loại rác thải theo hướng dẫn.

2. Không mang đồ ăn, thức uống (trừ nước lọc) vào lớp, hành lang.

3. Sử dụng đúng nhà vệ sinh dành cho học sinh; giữ gìn sạch sẽ, không hút thuốc, không vẽ bậy lên mặt bàn tường.

4. Chăm sóc, bảo vệ cây xanh, giữ cảnh quan xanh – sạch – đẹp.

Chương VI: KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Khen thưởng

Học sinh có thành tích học tập, rèn luyện xuất sắc; đạt giải; có hành động dũng cảm, việc làm tốt, đóng góp cho tập thể sẽ được khen thưởng theo quy định.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Học sinh vi phạm tùy mức độ sẽ bị xử lý từ nhắc nhở, phê bình, cảnh cáo, tạm dừng học tập có thời hạn.

2. Việc xử lý đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định, mang tính giáo dục.

Chương VII: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Nội quy được phổ biến tới toàn thể học sinh, phụ huynh, cán bộ, GV, NV để cùng thực hiện.

2. GVCN, Đoàn Thanh niên, phòng Quản lý học sinh và BGH có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, xử lý.

3. Nội quy có hiệu lực kể từ ngày ký; mọi sửa đổi, bổ sung do Hiệu trưởng quyết định bằng văn bản./.